

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 123/2026/HSST
Ngày 01/7/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Huỳnh Bá Dương

+ Ông Huỳnh Bá Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1051/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ THANH T**, sinh ngày: 25/5/1987, tại thành phố Đà Nẵng; CCCD số: 048087003946 cấp ngày 03/7/2021; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: K229/23 đường N, tổ B, phường S, TP. Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Không rõ, con bà: Lê Thị M (SN: 1971, còn sống); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị L (Đã ly hôn) có 01 con, sinh năm: 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/01/2026, bị UBND phường S, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 24/01/2026.

Nhân thân: Ngày 29/6/2011 bị TAND quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 38/2011/HSST.

Bị cáo bị bắt ngày 18/3/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành S - Trại tạm giam số 1, công an TP. Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h50' ngày 12/02/2026, nhận được tin báo của Tổ Cảnh sát giao thông (CSGT) thuộc trạm C, phòng CSGT Công an thành phố T1 về việc Ngô Thanh T là đối tượng quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND phường S, thành phố Đà Nẵng đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ đen, BKS 43X6-5958 lưu thông trên đường T, phường S, thành phố Đà Nẵng có biểu hiện sử dụng ma túy nên Công an phường S, thành phố Đà Nẵng tiến hành triệu tập T về trụ sở để làm việc đồng thời thử test ma túy thì phát hiện T dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Ngô Thanh T:

- 01 chai nhựa trong suốt, nhãn hiệu Aquafinal được đậy nắp kín bên trong chứa mẫu nước tiểu thu của Ngô Thanh T vào ngày 12/02/2026 (niêm phong ký hiệu T).

- 01 que thử test ma túy nhãn hiệu Chemtrue, tại ô thử MET hiện 01 vạch đỏ, còn lại hiện 02 vạch đỏ.

- 01 que thử test ma túy M1 –Drug Test của Ngô Thanh T, trên que test có hiện một vạch “C” màu đỏ tại ô thử MET, các ô còn lại hiện 02 vạch đỏ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ đen, BKS 43X6-5958

Tại Kết luận giám định số 346/KL-KTHS ngày 21/2/2026 của Phòng K - C1 xác định: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Ngô Thanh T được niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 08/2/2026; T đi dạo trên đường C, phường S, thành phố Đà Nẵng thì gặp hai thanh niên (không rõ lai lịch) đang ngồi nhậu trên bờ kè và rủ T cùng tham gia thì T đồng ý. Trong lúc ngồi nhậu, thì người thanh niên trong nhóm này lấy ra một viên ma túy dạng thuốc lắc và rủ cả nhóm cùng sử dụng thì tất cả đồng ý nên anh ta bẻ viên thuốc lắc ra làm ba phần và chia cho T một phần thì T cầm lấy và sử dụng hết rồi ngồi chơi thêm một lúc thì ra về. Đến ngày 12/02/2026, khi T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ đen, BKS 43X6-5958 của bà Lê Thị N (sinh năm: 1973, trú: Tổ B, phường S, thành phố Đà Nẵng) lưu thông trên đường T, thành phố Đà Nẵng thì bị Tổ CSGT thuộc trạm C, phòng CSGT Công an thành phố Đà Nẵng dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện sự việc như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Ngô Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 66/CT-VKS-KV2 ngày 16/5/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Ngô Thanh T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Ngô Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong túi niêm phong PS2A 057924; 01 que thử test ma túy nhãn hiệu Chemtrue, tại ô thử MET hiện 01 vạch đỏ, còn lại hiện 02 vạch đỏ; 01 que thử test ma túy M1 - D của Ngô Thanh T, trên que test có hiện một vạch "C" màu đỏ tại ô thử MET, các ô còn lại hiện 02 vạch đỏ đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ đen, BKS 43X6-5958, qua điều tra xác định xe này của bà Lê Thị N là chủ sở hữu; bà N cho Ngô Thanh T mượn làm phương tiện đi lại vào ngày 12/02/2026 và không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã bàn giao chiếc xe trên cho trạm C, phòng CSGT Công an thành phố Đà Nẵng để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Ngô Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 08/2/2026, tại khu vực bờ kè đường C, phường S, thành phố Đà Nẵng; Ngô Thanh T đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND phường S, thành phố Đà Nẵng (thời hạn quản lý từ ngày 24/01/2026 đến ngày 24/01/2027) đã tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại "Methamphetamine". Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Do đó cáo trạng số 66/CT-VKS-KV2 ngày 16/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp Methamphetamine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức

khoẻ và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, sử dụng, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Ngô Thanh T nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu của bản thân đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện nhưng lại không tu dưỡng, rèn luyện để từ bỏ ma túy mà chỉ trong thời gian ngắn lại tiếp tục sử dụng. Việc này thể hiện sự coi thường pháp luật, bất chấp các biện pháp giáo dục, quản lý hành chính đã được áp dụng.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/6/2011 bị TAND quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 38/2011/HSST. Ngày 27/01/2026, bị UBND phường S, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 24/01/2026. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong túi niêm phong PS2A 057924; 01 que thử test ma túy nhãn hiệu Chemtrue, tại ô thử MET hiện 01 vạch đỏ, còn lại hiện 02 vạch đỏ; 01 que thử test ma túy M1 - D của Ngô Thanh T, trên que test có hiện một vạch "C" màu đỏ tại ô thử MET, các ô còn lại hiện 02 vạch cần tích thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ đen, BKS 43X6-5958, qua điều tra xác định xe này của bà Lê Thị N là chủ sở hữu; bà N cho Ngô Thanh T mượn làm phương tiện đi lại vào ngày 12/02/2026 và không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã bàn giao chiếc xe trên cho trạm C, phòng CSGT Công an thành phố Đà Nẵng để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật, HĐXX thấy phù hợp nên không đề cập đến.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên cho Ngô Thanh T ma túy để sử dụng và người thanh niên sử dụng ma túy cùng T vào ngày 08/2/2026, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch của những người này, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T1 tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đà Nẵng về tội danh, điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh T phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

1. Căn cứ: Điểm b Khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Thanh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/3/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong túi niêm phong PS2A 057924; 01 que thử test ma túy nhãn hiệu Chemtrue, tại ô thử MET hiện 01 vạch đỏ, còn lại hiện 02 vạch đỏ; 01 que thử test ma túy M1 - D của Ngô Thanh T, trên que test có hiện một vạch "C" màu đỏ tại ô thử MET, các ô còn lại hiện 02 vạch.

(Vật chứng, tài sản trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2026).

3. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 2- Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thế Tài

